

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 273/2022/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1980

Trú tại: Số nhà 29, ngõ 10, thôn G, xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Từ Văn T, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

### XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu T và anh Từ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Thu T và anh Từ Văn T thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu T và anh Từ Văn T có 02 con chung là cháu Từ Hoàng T, sinh ngày 18/9/2006 và cháu Từ Thanh T, sinh ngày 19/10/2013. Ghi nhận sự thoả thuận của chị Trần Thị Thu T và anh Từ Văn T như sau: Giao cả hai cháu Từ Hoàng T và Từ Thanh T cho chị Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thanh và cháu Thảo đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh Từ Văn T đến khi có sự thay đổi khác.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của anh Từ Văn T được pháp luật đảm bảo.

- Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/23124 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Yên;
- Lưu HS;

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trung Hòa**